

Ngày	4,000 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	4,000 - 4,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	120
Số lượng CPLH (CP)	30,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	-
EPS	731
P/E	5.5

DT thuần

Q1/24

201

tỷ VNĐ

QoQ: ▼196| -49.3%

YoY: ▼18.0| -8.1%

LN trước thuế

Q1/24

5.34

tỷ VNĐ

QoQ: ▼5.26| -49.6%

YoY: ▲ 0.01| 0.2%

LN sau thuế

Q1/24

4.27

tỷ VNĐ

QoQ: ▼4.20| -49.6%

YoY: ▲ 0.01| 0.3%

ROA

2023

2.3%

DT thuần

2023

1,077

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 27.0| 2.5%

LN trước thuế

2023

27.5

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 1.20| 4.5%

LN sau thuế

2023

21.9

tỷ VNĐ

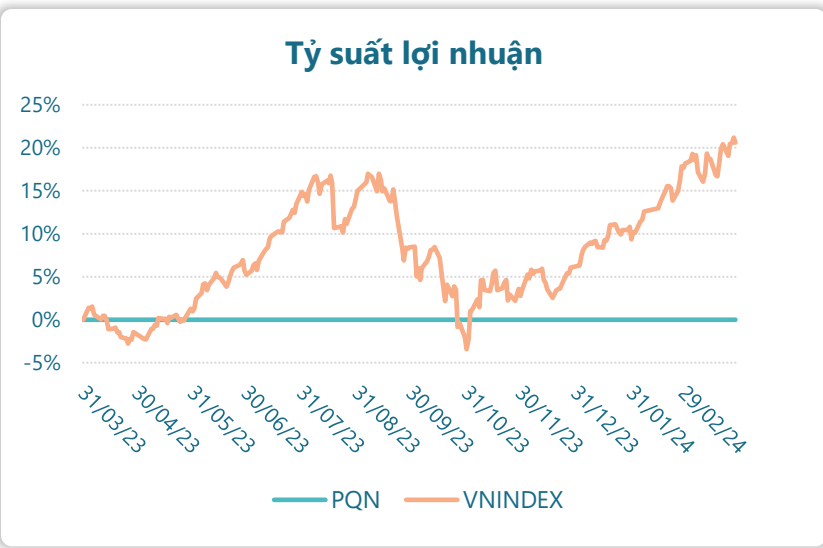
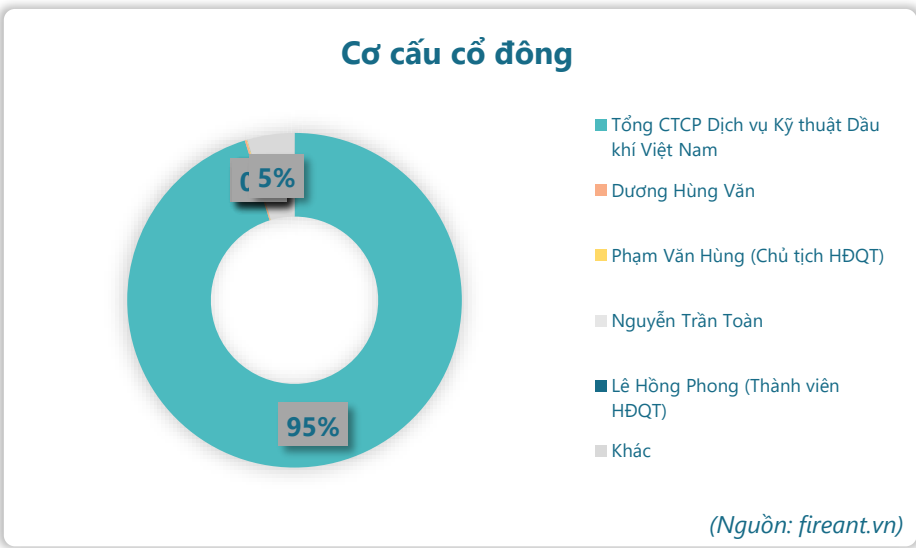
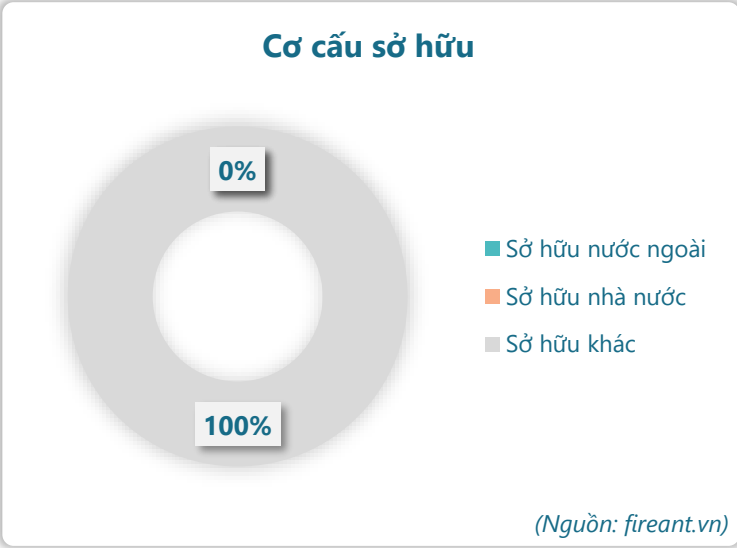
YoY: ▲ 0.80| 4.2%

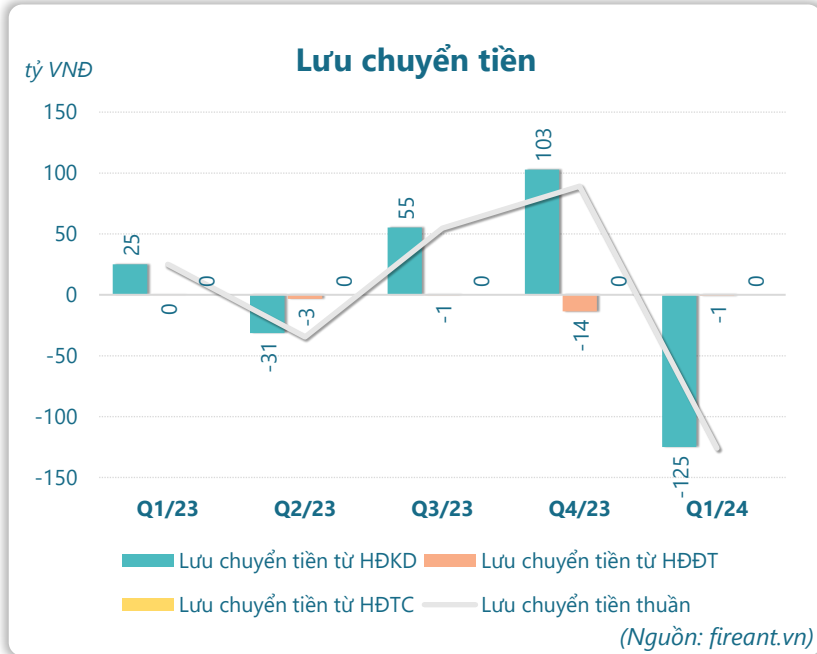
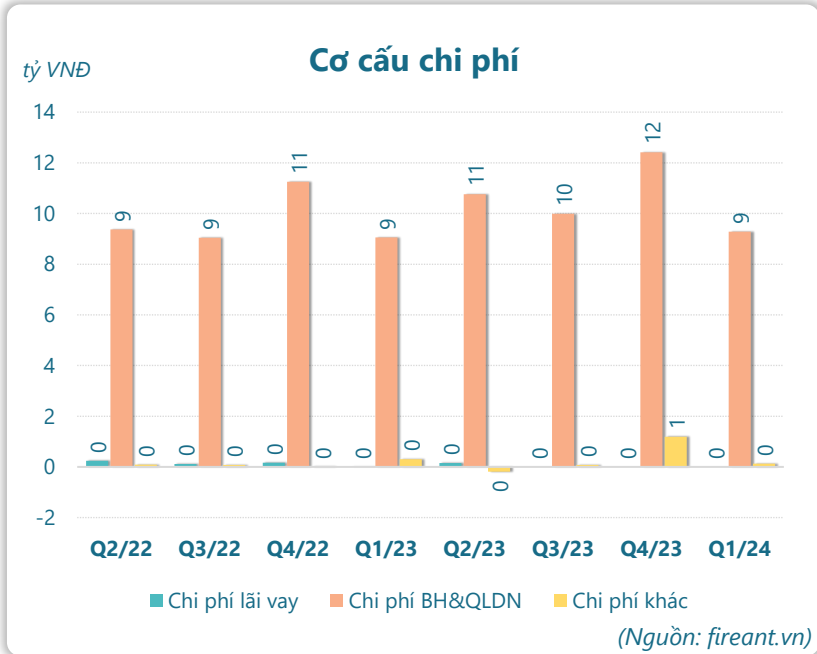
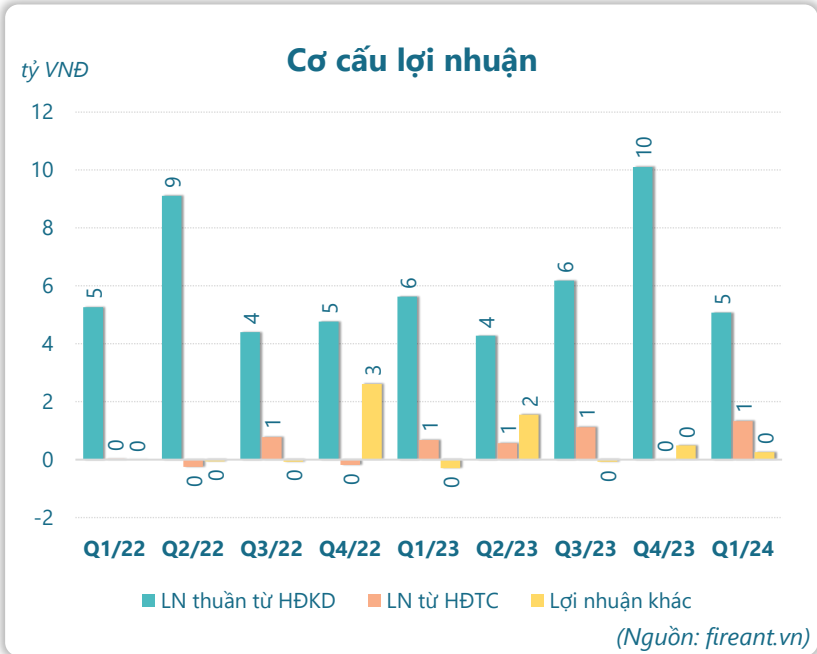
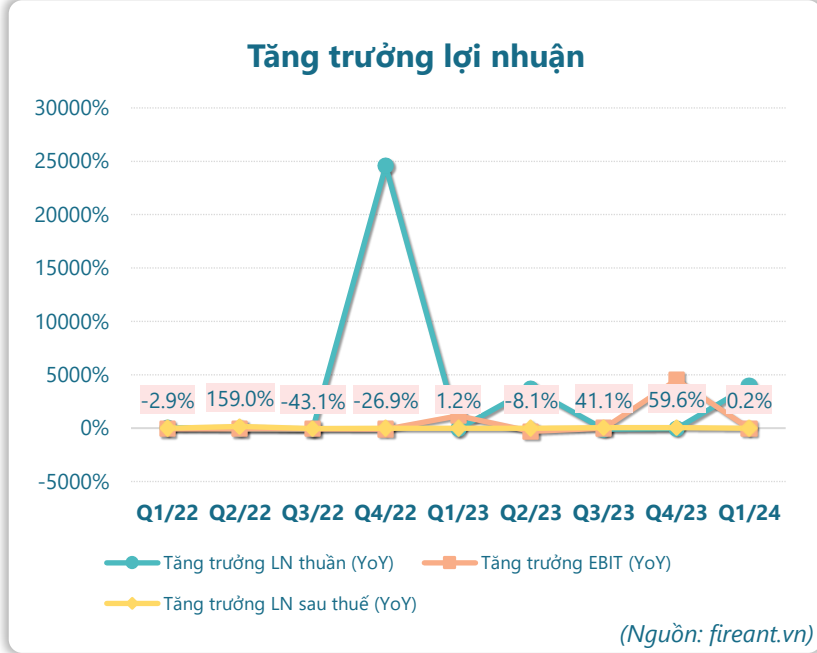
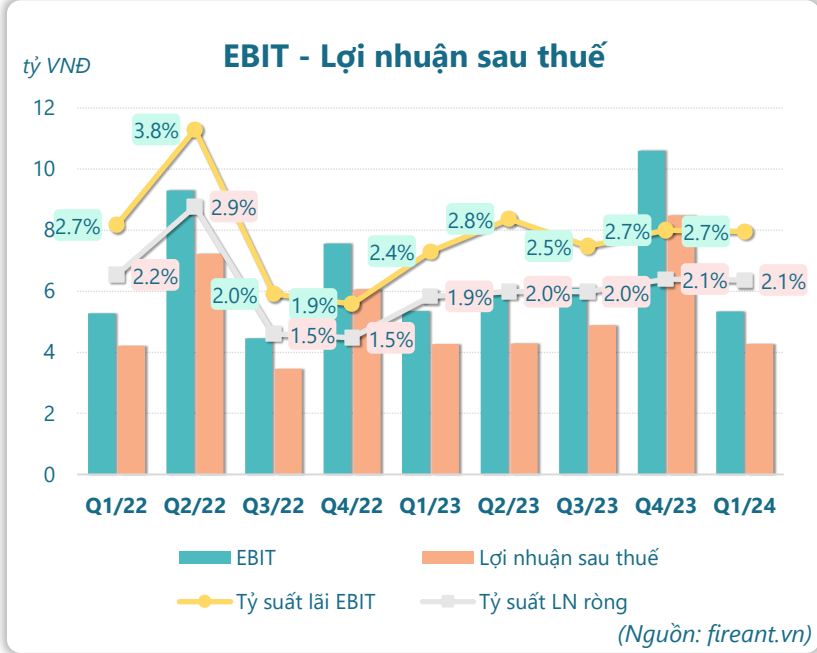
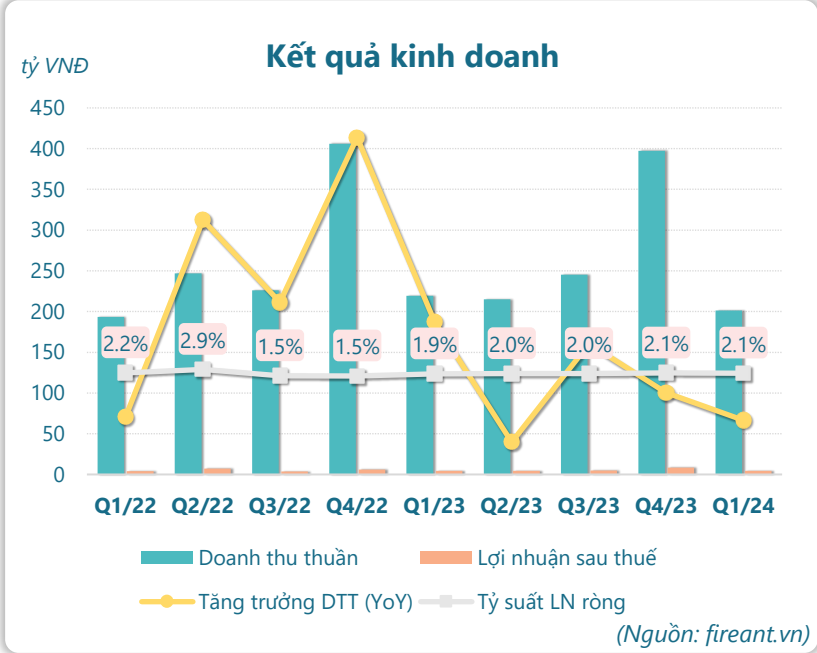
ROE

2023

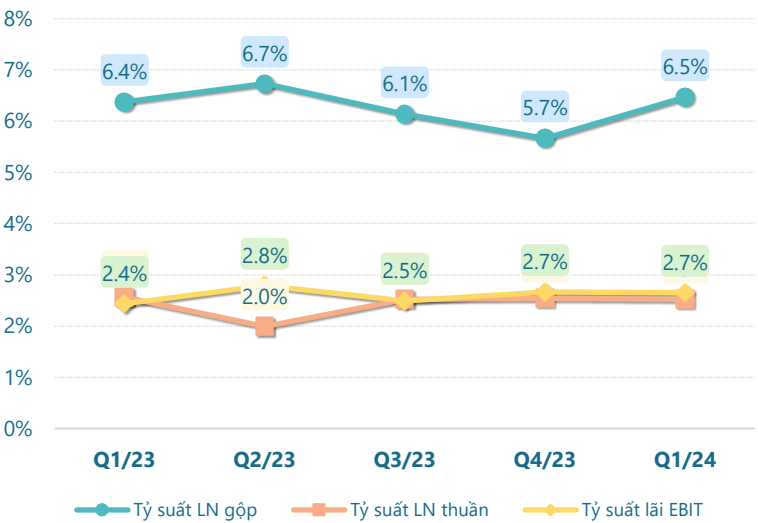
16.1%

+/- YoY: ▼ 2.2%



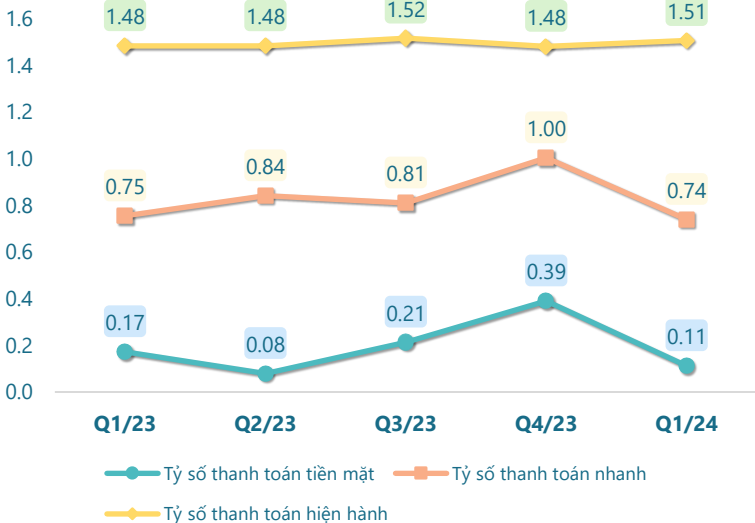


Tỷ suất lợi nhuận



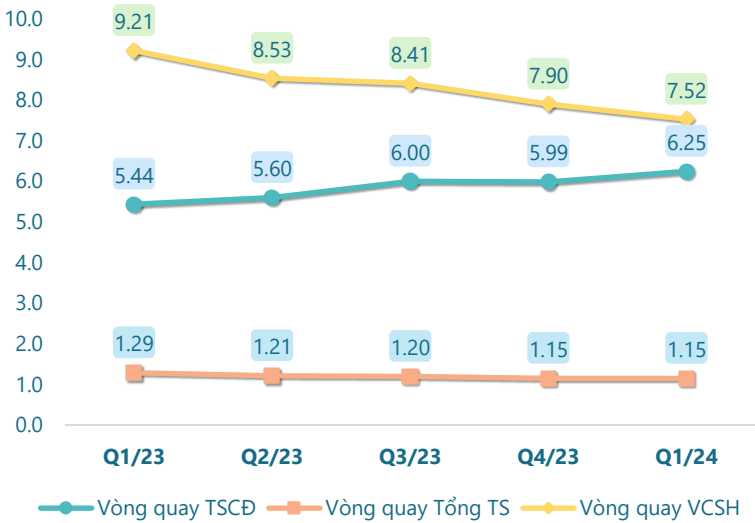
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



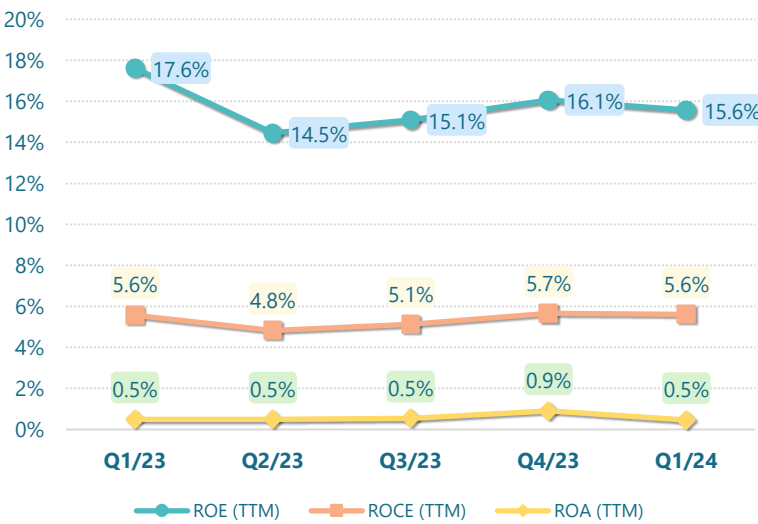
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



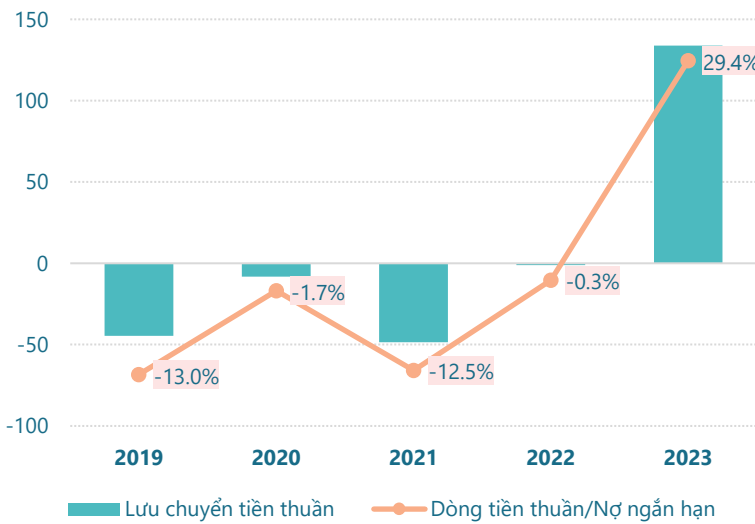
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



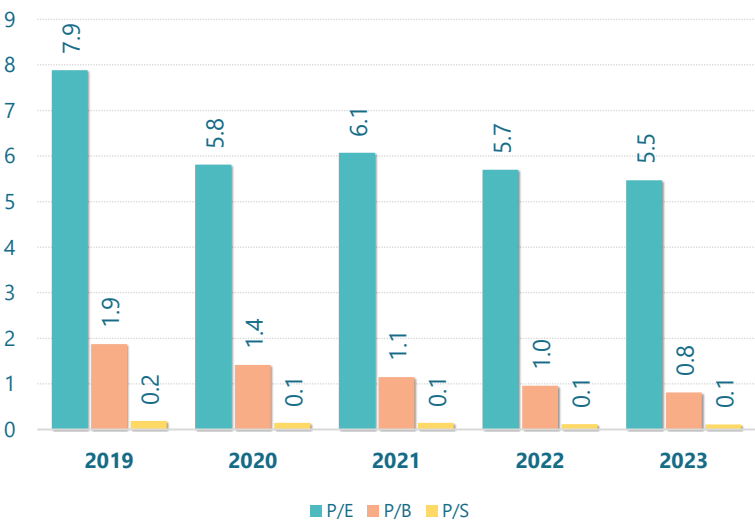
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)